|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG TỈNH HÀ NAM**  Bản án số: 107/2022/HS-ST Ngày 29/12/2022. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nguyệt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đinh Tuấn Anh. Ông Trịnh Văn Dũng.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Minh Thúy **–** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.
  + ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị An - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2022/TLST- HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với:

Bị cáo Nguyễn Quang T, sinh năm 1999 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Gi; vợ: Trương Thanh Th; con: Có 01 con sinh năm 2019; tiền án: Ngày 27/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng xử phạt 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, ngày 02/12/2021 chấp hành xong; tạm giữ ngày 17/8/2022, chuyển tạm giam ngày 26/8/2022; có mặt.

* + *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Gi, sinh năm 1980; trú tại: Thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; có mặt.
  + *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Duy M, sinh năm 1958; Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974; đều vắng mặt.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 16 tháng 8 năm 2022, Nguyễn Quang T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream BKS 90B2-011.48 đi từ nhà đến khu vực xã Đ, huyện Kim Bảng tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến xã Đ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, T gặp một người đàn ông tên C (không rõ họ, tên, địa chỉ), T nhờ mua 200.000đồng tiền ma túy, người đàn ông tên C nói: “Đưa tiền đây”, T lấy 200.000đồng trong túi quần đưa cho C, C cầm tiền, đưa lại cho T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ trên giấy có chữ viết màu xanh. T biết đó là ma túy nên cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi tìm chỗ sử dụng. Khoảng 23 giờ ngày 16/8/2022, khi T đang điều khiển xe đi đến đường làng thuộc thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng thì bị Công an xã Nh yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, ngay lúc này T thả gói ma túy vừa mua xong xuống dưới nền đường và bị lực lượng Công an xã Nh thu giữ dưới nền đường ngay tại vị trí bắt giữ T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ trên giấy có chữ viết màu xanh bên trong chứa cục chất bột màu trắng. T khai nhận đó là gói ma túy T vừa mua để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu dưới nền đường ngay tại vị trí bắt giữ T 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trên giấy có dòng chữ màu xanh, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì QT01. Thu giữ trong túi quần phía trước Nguyễn Quang T đang mặc 01 căn cước công dân số 035099006385 mang tên Nguyễn Quang T. Tạm giữ của Nguyễn Quang T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Dream BKS 90B2-011.48. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quang T tại thôn S, xã Nh , huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 431/PC09-MT ngày 23/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục bên trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,158 gam loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Quang T khai nhận mua 01 gói ma túy với giá 200.000đồng của một người đàn ông tên là C ở thôn D, xã Đ, huyện Kim Bảng nhưng T không nhớ đặc điểm nhận dạng và không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Đ không có người đàn ông nào tên C nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Cáo trạng số 100/CT-VKS-KB ngày 21/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/8/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 431/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo T 01 thẻ căn cước công dân số 035099006358 mang tên Nguyễn Quang T. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.
2. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 16/8/2022 tại thôn Siêu Nghệ, xã Nhật Tựu, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, công an xã Nh phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Quang T, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn S, xã Nh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đang cất giấu trái phép 0,158gam Heroine ở lòng bàn tay trái của T. Khi bị lực lượng Công an phát hiện, T đã thả gói ma túy từ lòng bàn tay trái xuống nền đường ngay cạnh vị trí T đứng, ngay lúc đó T khai nhận đó là gói ma túy T mua về để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Quang T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản

1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi cất giấu 0,158gam chất ma túy để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

1. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng: Ngày 27/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Từ phân tích trên, xét thấy cần xử phạt nghiêm bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo thực hiện mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

1. Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 431/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 035399006358 mang tên Nguyễn Quang T là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 90B2-

011.48 quá trình điều tra đã xác định chiếc xe trên tên chủ xe Nguyễn Quang L (đã chết) là bố đẻ bị cáo mà mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị Gi, đang quản lý và sử dụng, bà Gi cho bị cáo T mượn xe để đi lại, nhưng không biết bị cáo T sử dụng để đi mua ma túy vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị Gi nên không đặt ra giải quyết.

1. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Bị cáo Nguyễn Quang T khai nhận mua của một người đàn ông tên là C ở thôn D, xã Đ, huyện Kim Bảng nhưng T không nhớ

đặc điểm nhận dạng và không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã tiến hành xác minh trên địa bàn xã Đ không có người đàn ông nào tên Cơ nên không có căn cứ để xác minh làm rõ là phù hợp.

1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
2. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù,

tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 17/8/2022.

1. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 431/KTHS của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề Mẫu vật hoàn trả QT01. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang T 01 thẻ căn cước công dân số 035099006358 mang tên Nguyễn Quang T. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 23/11/2022).
2. Án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.
3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Hà Nam; * VKSND tỉnh Hà Nam; * VKSND huyện Kim Bảng; * Công an huyện Kim Bảng;   -Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;   * Cơ quan T.H.A dân sự huyện Kim Bảng; * Bị cáo; * Người CQLNVLQ; * Lưu hồ sơ. | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  **Bùi Thị Nguyệt** |